

NGÂN HÀNG CÂU HỎI KIẾN THỨC CHUNG VỀ BẢO HIỂM

A. KHÁI QUÁT VỀ BẢO HIỂM

1	<p>Rủi ro là khả năng xảy ra biến cố bất thường và mang lại hậu quả thiệt hại ngoài ý muốn của con người do:</p> <p>A. Không lường trước được khả năng xảy ra rủi ro. B. Không lường trước được về không gian và thời gian xảy ra rủi ro. C. Không lường trước được mức độ nghiêm trọng của rủi ro. D. A, B, C đúng.</p>
2	<p>Chọn 1 phương án sai về tiêu chí để đánh giá mức độ rủi ro:</p> <p>A. Tần suất xuất hiện rủi ro B. Mức độ trầm trọng của rủi ro C. Nguy cơ rủi ro D. A, B đúng</p>
3	<p>Chọn 1 phương án đúng về nguy cơ rủi ro:</p> <p>A. Nguy cơ vật chất. B. Nguy cơ tinh thần. C. Nguy cơ đạo đức. D. A, B, C đúng.</p>
4	<p>Khi định phí bảo hiểm, người bảo hiểm phải đánh giá rủi ro của đối tượng bảo hiểm theo:</p> <p>A. Rủi ro gốc. B. Tình tiết rủi ro. C. Rủi ro gốc và tình tiết rủi ro. D. Không trường hợp nào đúng.</p>
5	<p>Vai trò xã hội của bảo hiểm là:</p> <p>A. Góp phần đảm bảo an toàn cho nền kinh tế - xã hội. B. Tạo thêm việc làm cho xã hội. C. Tạo nếp sống tiết kiệm và mang đến trạng thái an toàn về mặt tinh thần cho xã hội. D. A, B, C đúng.</p>
6	<p>Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép thành lập và hoạt động cho doanh nghiệp bảo hiểm là:</p> <p>A. UBND cấp tỉnh, thành phố B. Bộ Tài chính C. Bộ Kế hoạch – Đầu tư D. Chính phủ.</p>
7	<p>Cơ quan thống nhất quản lý nhà nước về kinh doanh bảo hiểm là:</p> <p>A. Chính phủ. B. Bộ Tài chính.</p>

	<p>C. Bộ Công thương.</p> <p>D. Bộ Công an.</p>
8	<p>Trong loại hình bảo hiểm con người (trừ bảo hiểm chi phí y tế), nguyên tắc nào dưới đây không được áp dụng:</p> <p>A. Quyền lợi có thể được bảo hiểm.</p> <p>B. Thế quyền.</p> <p>C. Nguyên tắc khoán</p> <p>D. Nguyên tắc trung thực tuyệt đối.</p>
9	<p>Ông A tham gia hợp đồng bảo hiểm tai nạn tại doanh nghiệp bảo hiểm X. Trong thời gian hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm, Ông A bị tai nạn gãy chân và được điều trị tại bệnh viện. Trong quá trình điều trị, Ông bị nhiễm cúm H5N1 do truyền nhiễm và tử vong. Doanh nghiệp X chỉ trả tiền bảo hiểm đối với rủi ro tai nạn gãy chân, từ chối bồi thường do truyền nhiễm và tử vong. Việc từ chối bồi thường dựa trên nguyên tắc nào của bảo hiểm:</p> <p>A. Nguyên tắc bồi thường.</p> <p>B. Nguyên tắc trung thực tuyệt đối.</p> <p>C. Nguyên tắc nguyên nhân gần.</p> <p>D. A,B,C đúng.</p>
10	<p>Bên mua bảo hiểm là:</p> <p>A. Tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với doanh nghiệp bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm.</p> <p>B. Tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với đại lý bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm.</p> <p>C. Tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với môi giới bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm.</p> <p>D. Tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với nhà tái bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm</p>
11	<p>Chọn 1 phương án đúng theo thuật ngữ bảo hiểm:</p> <p>A. Bên mua bảo hiểm là tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng bảo hiểm với doanh nghiệp bảo hiểm.</p> <p>B. Bên mua bảo hiểm có thể đồng thời là người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng bảo hiểm.</p> <p>C. Người được bảo hiểm là tổ chức, cá nhân có tài sản được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm. Người được bảo hiểm có thể là người tham gia bảo hiểm hoặc có thể đồng thời là người thụ hưởng bảo hiểm.</p> <p>D. A, B, C đúng.</p>
12	<p>Người được chỉ định trước trong hợp đồng bảo hiểm con người sẽ nhận tiền bảo hiểm là:</p> <p>A. Người được bảo hiểm</p> <p>B. Người thụ hưởng bảo hiểm</p> <p>C. Người bảo hiểm</p> <p>D. Người tham gia bảo hiểm</p>
13	<p>Theo Luật kinh doanh bảo hiểm, các nghiệp vụ bảo hiểm được chia thành:</p> <p>A. Bảo hiểm con người, bảo hiểm tài sản và bảo hiểm trách nhiệm dân sự.</p> <p>B. Bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe.</p> <p>C. Bảo hiểm ngắn hạn, bảo hiểm dài hạn</p> <p>D. A, B, C đúng</p>

14	<p>Tiêu thức phân loại hợp đồng bảo hiểm trong Luật Kinh doanh bảo hiểm là:</p> <p>A. Số tiền bảo hiểm B. Đối tượng bảo hiểm C. Hình thức bảo hiểm D. Giá trị bảo hiểm</p>
15	<p>Đối tượng của hợp đồng bảo hiểm con người là:</p> <p>A. Tuổi thọ, tính mạng, sức khỏe và tai nạn con người. B. Tuổi thọ, tính mạng và trách nhiệm dân sự của người được bảo hiểm. C. Tuổi thọ, tính mạng và tài sản của người được bảo hiểm. D. Tuổi thọ, tính mạng, tài sản và trách nhiệm dân sự của người được bảo hiểm</p>
16	<p>Chọn 1 phương án đúng:</p> <p>A. Mức khấu trừ càng cao thì phí bảo hiểm càng thấp và ngược lại. B. Điều kiện bảo hiểm càng hẹp thì phí bảo hiểm càng thấp và ngược lại. C. Phí bảo hiểm phải tương ứng với mức trách nhiệm bảo hiểm. D. A, B, C đúng.</p>
17	<p>Chọn 1 phương án sai về mức khấu trừ:</p> <p>A. Mức khấu trừ theo tỷ lệ %/giá trị tổn thất B. Mức khấu trừ theo tỷ lệ %/giá trị tổn thất hoặc số tiền bảo hiểm nhưng không thấp hơn một số tiền cụ thể C. Mức khấu trừ theo số tiền/giá trị tổn thất hoặc số tiền bảo hiểm D. Không trường hợp nào đúng.</p>
18	<p>Thực chất của hoạt động bảo hiểm là:</p> <p>A. Quá trình phân phối lại một phần thu nhập quốc dân giữa những người tham gia bảo hiểm. B. Thực hiện biện pháp chuyển giao rủi ro. C. Thực hiện theo nguyên lý “Số đông bù số ít”. D. A,B,C đúng.</p>
19	<p>Chọn 1 phương án sai về tiêu chí đánh giá rủi ro:</p> <p>A. Mức độ rủi ro. B. Khả năng kiểm soát rủi ro. C. Nguy cơ rủi ro. D. A, B đúng</p>
20	<p>Một rủi ro có thể được bảo hiểm phải hội tụ các đặc tính nào sau đây:</p> <p>A. Tổn thất phải mang tính ngẫu nhiên; phải đo được, định lượng được về mặt tài chính. B. Phải có số lớn. C. Không trái với chuẩn mực đạo đức. D. A, B, C đúng.</p>
21	<p>Chọn 1 phương án sai về đặc điểm của lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>A. Bảo hiểm là một sản phẩm vô hình. B. Bảo hiểm có chu trình sản xuất ngược. C. Bảo hiểm là một sản phẩm vô hình và có chu trình sản xuất ngược D. Tâm lý chung của người tham gia bảo hiểm là muốn sự kiện bảo hiểm xảy ra.</p>

23	<p>Phương pháp lý tưởng nhất để quản trị rủi ro là:</p> <p>A. Né tránh rủi ro. B. Kiểm soát rủi ro. C. Chuyển giao rủi ro. D. Chấp nhận rủi ro.</p>
24	<p>Vai trò kinh tế của bảo hiểm là:</p> <p>A. Góp phần ổn định tài chính của tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm. B. Đóng vai trò trung gian trong việc huy động vốn cho nền kinh tế quốc dân. C. Góp phần ổn định ngân sách quốc gia. D. A, B, C đúng.</p>
25	<p>Chọn 1 phương án đúng:</p> <p>A. Rủi ro được bảo hiểm là những rủi ro về thiên tai, tai nạn, sự cố bất ngờ được người bảo hiểm chấp nhận bảo hiểm trên cơ sở yêu cầu của người được bảo hiểm. B. Rủi ro bị loại trừ là những rủi ro mà người bảo hiểm không chấp nhận bảo hiểm, không chấp nhận bồi thường hoặc trả tiền bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm. C. Ngoài phạm vi bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm, người được bảo hiểm có thể thỏa thuận với người bảo hiểm mở rộng các điều kiện, điều khoản bảo hiểm với điều kiện người được bảo hiểm phải trả thêm phí bảo hiểm cho người bảo hiểm. D. A, B, C đúng.</p>
26	<p>Trong đơn bảo hiểm tài sản, khi xác định các điều kiện, điều khoản bảo hiểm, người ta thường quy định:</p> <p>A. Phạm vi bảo hiểm. B. Phạm vi bảo hiểm và phạm vi loại trừ. C. Phạm vi bảo hiểm và các điều khoản sửa đổi bổ sung (rủi ro phụ). D. Phạm vi bảo hiểm, phạm vi loại trừ và các điều khoản sửa đổi bổ sung (rủi ro phụ).</p>
27	<p>Chọn 1 phương án đúng về đối tượng bảo hiểm:</p> <p>A. Tài sản và những lợi ích liên quan. B. Con người (tính mạng và sức khỏe). C. Trách nhiệm dân sự. D. A, B, C đúng.</p>
28	<p>Việc yêu cầu tham gia bảo hiểm được thực hiện bởi:</p> <p>A. Bên mua bảo hiểm. B. Môi giới bảo hiểm. C. Đại lý bảo hiểm. D. Doanh nghiệp bảo hiểm</p>
29	<p>Khoản tiền mà bên mua bảo hiểm đóng cho doanh nghiệp bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm là:</p> <p>A. Số tiền bảo hiểm. B. Phí bảo hiểm. C. Giá trị bảo hiểm. D. Số tiền bồi thường.</p>
30	<p>Chọn 1 phương án sai về khái niệm sau:</p>

	<p>A. Người được bảo hiểm có thể đồng thời là người thụ hưởng</p> <p>B. Người thụ hưởng là người được bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm con người.</p> <p>C. Người thụ hưởng là người được người bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm con người.</p> <p>D. Bên mua bảo hiểm có thể đồng thời là người được bảo hiểm và người thụ hưởng.</p>
31	<p>Đối tượng của hợp đồng bảo hiểm tài sản là:</p> <p>A. Vật có thực, tiền, giấy tờ trị giá được bằng tiền và các quyền tài sản.</p> <p>B. Tính mạng, sức khỏe.</p> <p>C. Trách nhiệm dân sự của người được bảo hiểm.</p> <p>D. A, B, C đúng.</p>
32	<p>Đối tượng của hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự là:</p> <p>A. Tài sản của người được bảo hiểm.</p> <p>B. Tuổi thọ, tính mạng và các quyền tài sản của người được bảo hiểm.</p> <p>C. Trách nhiệm dân sự của người được bảo hiểm đối với người thứ ba về người và tài sản theo quy định của pháp luật.</p> <p>D. A, B, C đúng</p>
33	<p>Chọn 1 phương án sai trong các câu sau đây:</p> <p>A. Giá trị bảo hiểm tài sản là cơ sở xác định số tiền bảo hiểm.</p> <p>B. Số tiền bảo hiểm được xác định theo yêu cầu của người được bảo hiểm</p> <p>C. Số tiền bảo hiểm không được thấp hơn giá trị bảo hiểm của tài sản.</p> <p>D. Số tiền bảo hiểm không được lớn hơn giá trị bảo hiểm của tài sản.</p>
34	<p>Trong hợp đồng bảo hiểm tài sản, trường hợp bên mua bảo hiểm tham gia bảo hiểm tài sản trên giá trị, khi xảy ra tổn thất toàn bộ thì:</p> <p>A. Người bảo hiểm bồi thường theo đúng giá trị của tài sản được bảo hiểm ngay tại thời điểm xảy ra tổn thất, thiệt hại.</p> <p>B. Người bảo hiểm bồi thường theo giá trị của tài sản tham gia bảo hiểm.</p> <p>C. Người bảo hiểm bồi thường thấp hơn giá thực tế của tài sản tham gia bảo hiểm</p> <p>D. Không trường hợp nào đúng.</p>
35	<p>Trong hợp đồng bảo hiểm tài sản, trường hợp bên mua bảo hiểm tham gia bảo hiểm tài sản dưới giá trị, khi xảy ra tổn thất thì:</p> <p>A. Người bảo hiểm bồi thường theo tỷ lệ. Số tiền bồi thường bằng tổn thất thực tế (x) số tiền bảo hiểm/giá trị trường của tài sản được bảo hiểm</p> <p>B. Người bảo hiểm bồi thường theo đúng giá trị của tài sản tại thời điểm tham gia bảo hiểm.</p> <p>C. Người bảo hiểm bồi thường theo giá thị trường tại thời điểm tổn thất.</p> <p>D. Không trường hợp nào đúng.</p>
36	<p>Trong hợp đồng bảo hiểm tài sản, trường hợp áp dụng mức miễn thường không khấu trừ, nếu xảy ra tổn thất (giá trị tổn thất nhỏ hơn mức miễn thường) thì:</p> <p>A. Số tiền bồi thường bằng giá trị tổn thất.</p> <p>B. Số tiền bồi thường bằng giá trị tổn thất trừ đi mức khấu trừ.</p> <p>C. Số tiền bồi thường bằng giá trị tổn thất cộng mức khấu trừ.</p> <p>D. Số tiền bồi thường bằng 0.</p>

37	<p>Bảo hiểm trùng là trường hợp:</p> <p>A. Đối tượng được bảo hiểm được bảo vệ bằng ít nhất 2 hợp đồng bảo hiểm tại hai DNBH khác nhau.</p> <p>B. Rủi ro gây nên tổn thất đều thuộc rủi ro được bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm cho đối tượng đó.</p> <p>C. Tổn thất xảy ra khi các hợp đồng bảo hiểm cho đối tượng đó còn hiệu lực.</p> <p>D. A, B, C đúng.</p>
38	<p>Đồng bảo hiểm là:</p> <p>A. Nhiều doanh nghiệp bảo hiểm cùng bảo hiểm cho một đối tượng bảo hiểm theo cùng điều kiện, điều khoản, phí bảo hiểm ... trong hợp đồng bảo hiểm.</p> <p>B. Các doanh nghiệp áp dụng nguyên tắc cùng chia sẻ quyền lợi (phí bảo hiểm) và trách nhiệm (bồi thường, chi phí) theo tỷ lệ.</p> <p>C. Hợp đồng bảo hiểm phải quy định rõ tên DNBH đứng đầu, tỷ lệ đồng bảo hiểm của từng DNBH.</p> <p>D. A, B, C đúng</p>
39	<p>Nguyên tắc thế quyền không được vận dụng trong loại hợp đồng bảo hiểm nào dưới đây:</p> <p>A. Bảo hiểm con người (trừ trường hợp bảo hiểm chi phí y tế).</p> <p>B. Bảo hiểm tài sản.</p> <p>C. Bảo hiểm trách nhiệm dân sự.</p> <p>D. B, C đúng</p>
40	<p>Ông A tham gia hợp đồng bảo hiểm tai nạn con người tại 2 doanh nghiệp bảo hiểm; khi tai nạn xảy ra, Ông A được:</p> <p>A. Nhận quyền lợi bảo hiểm từ tất cả các hợp đồng bảo hiểm.</p> <p>B. Nhận quyền lợi bảo hiểm từ một trong số các hợp đồng bảo hiểm.</p> <p>C. Không được nhận quyền lợi bảo hiểm từ tất cả các hợp đồng bảo hiểm</p> <p>D. Không có trường hợp nào đúng</p>
41	<p>Nguyên tắc đóng góp bồi thường không áp dụng đối với nghiệp vụ bảo hiểm nào sau đây:</p> <p>A. Bảo hiểm con người.</p> <p>B. Bảo hiểm tài sản.</p> <p>C. Bảo hiểm trách nhiệm.</p> <p>D. Không có trường hợp nào đúng.</p>
42	<p>Trong bảo hiểm TNDS bắt buộc của chủ xe cơ giới, cơ quan ban hành Quy tắc, điều khoản, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm là:</p> <p>A. Bộ Tài chính.</p> <p>B. Bộ Công thương.</p> <p>C. Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam.</p> <p>D. Bộ Công An.</p>

43 Cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về kinh doanh bảo hiểm là:

- A. Bộ Tài chính.
- B. Bộ Công thương.
- C. Bộ Công an.
- D. Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.